TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẦM HÀ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 50/2019/QĐST-HNGĐ	*Đầm Hà, ngày 23 tháng 10 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

- Căn cứ khoản 1 điều 35, khoản 3 điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 65/2019/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Họ và tên: Nguyễn Thị Tr, Sinh năm 1997.
2. Họ và tên: Lương Nhâm Q, Sinh năm 1992.

Cùng có địa chỉ tại: Thôn T, xã T, huyện Đ H, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Hai đương sự thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn vì mâu thuẫn đã trầm trọng, kéo dài, hôn nhân không hạnh phúc.

[2] Về con chung: Hai đương sự yêu cầu Tòa án công nhận việc nuôi con chung như sau: Anh Lương Nhâm Q là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung - cháu Lương Nguyễn Việt A sinh ngày 20 tháng 02 năm 2017 cho đến khi cháu Lương Nguyễn Việt A thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Nguyễn Thị Tr cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) kể từ tháng 10 năm 2019 cho đến khi cháu Lương Nguyễn Việt A thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Trang có quyền thăm nom con chung, không ai được phép cản trở.

[3] Về tài sản chung: Không có. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về khoản nợ chung: Không có. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Tr tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Tr và anh Lương Nhâm Q

- Về con chung: Anh Lương Nhâm Q là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung - cháu Lương Nguyễn Việt A sinh ngày 20 tháng 02 năm 2017 cho đến khi cháu Lương Nguyễn Việt A thành niên (đủ 18 tuổi).

Chị Nguyễn Thị Tr cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) kể từ tháng 10 năm 2019 cho đến khi cháu Lương Nguyễn Việt A thành niên (đủ 18 tuổi).

Chị Trang có quyền thăm nom con chung, không ai được phép cản trở.

2. Về lệ phí tòa án: Chị Nguyễn Thị Tr chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí việc dân sự ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0008434 ngày 08/10/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Hà.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Đầm Hà;
- UBND xã Tân Bình;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Hoàng Việt Thành

(ĐÃ KÝ)